TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày 21 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM

TÒA ÁN DÂN NHÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thế Doanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đinh Văn Tuyền
Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 29/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

Phan Lường H (tên gọi khác: không) - Sinh ngày 16 tháng 02 năm 1989 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tiến D và bà Lường Thị B ; vợ là Đinh Ngọc D ; con: Có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 06/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an - Có mặt.

- Những người làm chứng:

+ Trương Đăng H - Sinh năm 1987; trú tại: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

+ Đinh Xuân L - Sinh năm 1987; trú tại: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 09/10/2018, Công an huyện B nhận được tin báo về việc tại thôn C, xã P huyện B về việc có một đối tượng có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã P tiến hành xác minh nguồn tin. Đến 11 giờ 10 phút cùng ngày, tổ công tác phát hiện và kiểm tra đối tượng Phan Lương H (sinh năm 1989; trú tại thôn K, xã P, huyện B) thì H bỏ chạy và thả từ trên tay phải xuống lề đường một bao thuốc lá nhãn hiệu "THĂNG LONG". Tổ công tác khống chế được H. Tiến hành kiểm tra bao thuốc lá nhãn hiệu "THĂNG LONG" mà H thả xuống lề đường phát hiện bên trong có 01 túi nilon màu xanh da trời và nhiều màu sắc khác nhau có nhiều chữ viết. Bên trong túi nilon có chứa chất màu trắng dạng bột và dạng cục. Tiến hành thử phản ứng nhanh chất màu trắng cho kết quả dương tính với Heroine. Tổ công tác niêm phong số chất màu trắng trên vào phong bì ký hiệu "H". Tiến hành kiểm tra trên người H phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải chiếc quần bò ngố H đang mặc có một gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng bột và dạng cục. Tiến hành thử phản ứng nhanh chất màu trắng cho kết quả dương tính với Heroine. Tổ công tác niêm phong chất màu trắng trên vào phong bì ký hiệu "H1". Kiểm tra và thu tại túi quần phía trước bên trái chiếc quần H đang mặc 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, loại có bàn phím, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H nhưng không thu giữ được gì. Ngày 09/10/2018, CQCSĐT đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng số chất màu trắng đã thu được. Số chất màu trắng có trong phong bì ký hiệu "H" có khối lượng 0,760g. CQCSĐT đã niêm phong trong phong bì ký hiệu "H2" gửi đi giám định. Số chất màu trắng có trong phong bì ký hiệu "H 1" có khối lượng 0,023g. CQCSĐT niêm phong trong phong bì ký hiệu "H3" gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 103/KTHS-MT ngày 11/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,760g (không phẩy bảy trăm sáu mươi gam). Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H 3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,023g (không phẩy không hai ba gam).*

Quá trình điều tra, H khai nhận:

Ngày 30/9/2018, H mua với một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi tại Bến xe khách Thái Nguyên được 01 gói ma túy với giá 500.000đ. Sau đó H mang ma túy về nhà chia làm nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán cho người nghiện khác kiếm lời, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ng ày 01/10/2018, H đang ở nhà thì có Trương Đăng H và Đinh Xuân L (cả hai cùng sinh năm 1987 và cùng trú tại thôn C , xã P, huyện B) đi vào nhà H. Khi vào đến nhà, L ngồi xuống ghế ở bàn uống nước, còn H hỏi mua ma túy với H với giá 200.000đ. H nói mua trừ vào số tiền H còn nợ với H. H đồng ý và bảo H xuống dưới bếp. Tại đây, H đưa cho H 01 gói ma túy tương đương với số tiền 200.000đ.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 03/10/2018, H đang ở nhà thì Trương Đăng H đến hỏi mua ma túy với giá 200.000đ. H nói mua trừ vào số tiền H còn nợ H. H đồng ý vào bảo H xuống bếp. Tại đây, H đưa cho H 01 gói ma túy tương đương với số tiền 200.000đ.

Đến ngày 08/10/2018, H đi xuống thành phố Thái Nguyên chơi và ngủ tại đây. Đến 07 giờ ngày 09/10/2018, H đi ra Bến xe khách Thái Nguyên tìm mua ma túy. Tại đây, H mua của 01 người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi 01 gói ma túy với giá 1.200.000đ. Sau khi mua được ma túy, H vào nhà vệ sinh của bến xe lấy một ít ma túy ra sử dụn g nhưng do không sử dụng hết nên H gói lại đút vào trong túi quần . Còn gói ma túy vừa mua , H đút vào bao thuốc lá nhãn hiệu "THĂNG LONG" để tiếp tục sử dụng và bán khi có người hỏi mua. Sau đó, H bắt xe buýt về nhà. Khi về đến thôn C, xã P, H xuống xe để đi bộ về nhà thì bị tổ công tác bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-BT ngày 26/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện B để xét xử đối với Phan Lường H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo phạm "Tội mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù của bản án số 29/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T103" do cơ quan giám định hoàn trả ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "H4"; buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000đ do phạm tội mà có ; tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Về án phí: Đề nghị buộc b ị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi và quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để khẳng định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên Phan Lường H đã nhiều lần mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 01/10/2018, tại nhà H tại thôn K, xã P, huyện B, Phan Lường H đã bán cho Trương Đăng H 01 gói ma túy với giá 200.000đ.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 03/10/2018, tại nhà H tại thôn K, xã P, huyện B, Phan Lường H đã bán cho Trương Đăng H 01 gói ma túy với giá 200.000đ.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gia tăng tệ nạn nghiện ma túy tại địa phương. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có nội dung:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

……

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo nhân thân xấu, là người nghiện ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; khi bị bắt quả tang, bị cáo đã tự khai các lần bán ma túy trước đó; bị cáo có ông ngoại Lường Văn T là liệt sỹ, có bà

ngoại Nguyễn Thị L được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo và tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt 01 (một) năm tù của bản án số 29/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông theo Quyết định Thi h ành án hình phạt tù số 32/2018/QĐ-CA ngày 12/12/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện B . Do đó, cần tổng hợp và buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc bố mẹ , không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, HĐXX không áp dụng.

[4]. Đối với hành vi của những người khác:

- Đối với những người đàn ông bán ma túy cho H vào các ngày 30/9/2018 và 09/10/2018 tại khu vực Bến xe khách Thái Nguyê n nhưng do H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không có cơ sở để xác minh làm rõ.

- Đối với Trương Đăng H là người mua ma túy của H để sử dụng cho bản thân; Đinh Xuân L là người cùng H đến nhà H và được H cho ma túy sử dụng cùng. Xét thấy hành vi của H, L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên CQCSĐT đã đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng của vụ án, biện pháp tư pháp:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T103" do cơ quan giám đ ịnh hoàn trả bên trong có phong bì ký hiệu "H2" chứa 0,730g ma túy, phong bì ký hiệu "H3" có chứa 0,010g ma túy và các phong bì bao gói cũ ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "H4" chứa giấy gói, túi nilon, vỏ bao thuốc lá và các phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "H" , "H1". Tất cả không có giá trị hoặc bị cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng không có liên quan đến vụ án nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Số tiền 400.000đ do H bán ma túy cho Ha cần buộc H nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phan Lường H phạm: "Tội mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phan Lường H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2018.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù tại bản án số 29/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện B , tỉnh Bắc Kạn . Buộc bị cáo Phan Lường H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2018.

- Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy : 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T103" bên trong có phong bì ký hiệu "H2" chứa 0,730g ma túy, phong bì ký hiệu "H 3" có chứa 0,010g ma túy và phong bì bao gói cũ ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "H4" chứa giấy gói, túi nilon, vỏ bao thuốc lá và các phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "H", "H1".

+ Tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H.

(*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 30/7/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B*).

+ Buộc Phan Lường H nộp lại số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

Bị cáo Phan Lường H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

- Quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Lường H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh